

Số: 19a/QĐ-UBND

Kông Long Không, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách người thuộc hộ gia đình
làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021
để được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế trong năm 2022 (bổ sung)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KÔNG LONG KHÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015,
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và
quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có
mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ LĐ-TB&XH hướng
dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập hộ
làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình
giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo.

Căn cứ Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh
Gia Lai V/v quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa
bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Công chức Văn hoá – xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 22 người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư
nghiệp có mức sống trung bình năm 2021 để được ngân sách nhà nước hỗ trợ
đóng bảo hiểm y tế trong năm 2022 (bổ sung).

(Chi tiết có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những người có tên được phê duyệt tại Điều 1 được hưởng các
chính sách về bảo hiểm y tế theo Luật bảo hiểm y tế, Nghị quyết số 11/2021/NQ-
HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai V/v quy định mức hỗ trợ đóng
bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo; hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp,
lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; công chức Văn phòng Thống kê;

công chức Văn hóa –Xã hội; các công chức liên quan, Trưởng các thôn, làng và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- UBMTTQVN xã;
- UBND huyện;
- Phòng LĐTB&XH huyện (b/c);
- Lưu: VP.



CHỦ TỊCH

Trần Văn Nhơn

**TỔNG HỢP HỘ GIA ĐÌNH CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ
ĐỀ NGHỊ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ ĐÓNG BẢO HIỂM Y TẾ THEO LUẬT
BẢO HIỂM Y TẾ NĂM 2022 (Bổ sung)**

(Kèm theo Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2022 của UBND xã Kông Long
Không)

STT	Họ và tên	Quan hệ với chủ hộ	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ (Thôn, làng)
1	Trương Thị Thủy Tâm	Vợ	01/01/1985	Nữ	Kinh	Làng Bờ ngải
2	Lê Văn Ngọc	Chủ hộ	01/01/1977	Nam	Kinh	Làng Bờ ngải
3	Lê Quốc Đạt	Con	26/05/2006	Nam	Kinh	Làng Bờ ngải
4	Nguyễn Thị Xuyên	Chủ hộ	07/02/1968	Nữ	Kinh	Làng Bờ ngải
5	Khương Văn Lê	Chủ hộ	15/01/1986	Nam	Kinh	Thôn Hbang
6	Võ Thị Thu Hương	Chủ hộ	02/06/1965	Nữ	Kinh	Làng Bờ ngải
7	Lê Thị Thân	Chủ hộ	05/08/1956	Nữ	Kinh	Thôn Hbang
8	Huỳnh Thị Tuyết Lan	Vợ	10/05/1958	Nữ	Kinh	Thôn Hbang
9	Đinh Thị Hay	Vợ	23/08/1982	Nữ	Kinh	Làng Kdâu
10	Hồ Thị Chung	Vợ	15/07/1990	Nữ	Kinh	Làng Bờ ngải
11	Hoàng Trung Dân	Chủ hộ	20/02/1982	Nam	Kinh	Thôn Hbang
12	Nguyễn Thị Phụng	Vợ	26/05/1985	Nữ	Kinh	Thôn Hbang
13	Nguyễn Văn San	Chủ hộ	24/04/1974	Nam	Kinh	Thôn Hbang
14	Nguyễn Thị Hương	Chủ hộ	19/06/1979	Nữ	Kinh	Thôn Hbang
15	Vũ Văn Hưởng	Chủ hộ	10/03/1974	Nam	Kinh	Thôn Hbang
16	Nguyễn Thị Thâu	Vợ	10/10/1961	Nữ	Kinh	Làng Kgiang
17	Lê Mạnh Hùng	Chủ hộ	04/07/1986	Nam	Kinh	Hbang
18	Nguyễn Công Giang	Chủ hộ	01/01/1988	Nam	Kinh	Hbang
19	Phan Thành Thảo	Chủ hộ	16/07/1987	Nam	Kinh	Bờ ngải
20	Lê Thị Kim Hương	Vợ	19/09/1987	Nữ	Kinh	Bờ ngải
21	Đặng Hữu Chí	Chủ hộ	31/12/1961	Nam	Kinh	Kgiang
22	Nguyễn Quốc Sĩ	Con	12/06/1997	Nam	Kinh	Kgiang